



Working Paper 2024.1.3.3
- Vol 1, No 3

**PHÁT HÀNH TIỀN KỸ THUẬT SỐ CỦA DOANH NGHIỆP:
KINH NGHIỆM CỦA SINGAPORE VÀ MỘT SỐ GỢI MỞ HOÀN THIỆN
PHÁP LUẬT VIỆT NAM**

Nguyễn Xuân Bảo¹, Đặng Vũ Huyền Anh, Nguyễn Đăng Châu Anh

Sinh viên K61 CLC - Luật

Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam

Nguyễn Hoàng Mỹ Linh

Giảng viên Bộ môn Pháp luật Tài chính ngân hàng

Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam

Tóm tắt

Cùng với sự gia tăng nhu cầu về tiện ích công nghệ trong kỷ nguyên 4.0, đồng tiền kỹ thuật số đã hình thành và đang phát triển mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực của đời sống, đặc biệt là kinh tế và dịch vụ. Đó cũng chính là trọng điểm của việc nghiên cứu và ứng dụng đối với các doanh nghiệp mong muốn gia nhập vào thị trường tài chính số tại Việt Nam. Tuy nhiên, sự mơ hồ trong hành lang pháp lý của nước ta đang gây ra những cản trở nhất định, buộc các doanh nghiệp phải thực hiện việc phát hành tiền kỹ thuật số tại các quốc gia khác nhằm giảm thiểu rủi ro. Nhận thấy những bất cập chưa được giải quyết phù hợp này, bài viết sẽ ứng dụng các kinh nghiệm quốc tế và đề xuất cho quá trình hoàn thiện pháp luật ở Việt Nam với mong muốn tạo ra điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp Việt Nam phát hành đồng tiền kỹ thuật số, qua đó thúc đẩy sự phát triển về mặt kinh tế - xã hội của nước nhà.

Từ khóa: tiền kỹ thuật số, hành lang pháp lý, kinh nghiệm quốc tế, đề xuất.

**CRYPTO CURRENCIES OFFERINGS: SINGAPORE'S EXPERIENCE
AND SUGGESTIONS FOR VIETNAMESE LAW**

Abstract

With the increasing demand for technological utility in the 4.0 era, the cryptocurrency has been formed and they are strongly developing in numerous aspects, especially in the economic and services fields. That is also a key point in research and application for businesses wanting to join the digital financial market in Vietnam. However, the ambiguity in the country legal

¹ Tác giả liên hệ, Email: k61.2212650009@ftu.edu.vn

corridor has caused certain obstacles, forcing businesses to issue crypto currencies in other countries to minimize their potential risks. Considering these unresolved problems, the article will apply international experience and propose some recommendations for the process of amending the Vietnamese law with the desire to create favorable conditions for Vietnamese businesses in releasing crypto currencies, thereby stimulating the development of national socio-economic respects.

Key words: cryptocurrency, recommendations, international experience, legal corridor.

1. Lời mở đầu

Vào giai đoạn 2016 – 2017, sự nở rộ trong trào lưu của tiền kỹ thuật số đã nhận được cái nhìn không mấy tích cực tại khu vực Đông Nam Á. Đồng tiền kỹ thuật số từng không được công nhận và cấm được lưu hành. Tuy nhiên, quan điểm đó đã dần thay đổi, tiền mã hóa đã và đang trở thành một xu thế tất yếu trong quá trình phát triển của cuộc cách mạng công nghệ. Thị trường tiền mã hóa dần nhận được sự quan tâm của các nhà đầu tư trên thế giới, với giá trị vốn hóa tăng từ 17,7 tỷ USD vào đầu 2017 lên 1500 tỷ USD vào đầu năm 2021. Tại Việt Nam, hơn 70% người muốn tham gia vào thị trường tiền mã hóa, gần 50% nhà đầu tư đang quan tâm đến thị trường tiền mã hóa. Hơn 50% tài sản được phân bổ đều từ thị trường chứng khoán vào thị trường tiền mã hóa. Trong tương lai, thị trường tiền mã hóa với các lợi ích hấp dẫn có thể đạt được những bước tiến lớn trong nền tài chính Việt Nam.

Trong thời kỳ bùng nổ của cuộc cách mạng công nghệ thông tin và sự phát triển không ngừng của tiền kỹ thuật số trên thế giới, việc phát hành tiền kỹ thuật số đã không còn quá xa lạ với các doanh nghiệp Việt Nam và đang ngày càng được quan tâm hơn trên thị trường quốc tế. Đồng tiền kỹ thuật số do doanh nghiệp phát hành không chỉ ảnh hưởng tích cực đến hoạt động kinh doanh của họ mà còn tác động đến sự phát triển của nền kinh tế quốc gia. Đặc biệt, với kinh nghiệm đáng kể của Singapore trong việc quản lý và thúc đẩy tiền kỹ thuật số, chúng ta có thể tìm hiểu những bài học quý báu từ họ để áp dụng tại Việt Nam.

2. Khái quát chung về Tiền kỹ thuật số

2.1. Công nghệ Blockchain

Công nghệ blockchain hiện nay được sử dụng phổ biến trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là trong kinh doanh số nhằm đảm bảo tính thống nhất, sự an toàn của các giao dịch cũng như sự trung thực của các chủ thể tham gia vào thỏa thuận. Là một hệ thống cơ sở dữ liệu trực tuyến tân tiến giúp con người lưu trữ, cập nhật và chia sẻ thông tin chính xác, minh bạch, công nghệ blockchain được quản lý và triển khai một cách nghiêm ngặt. Với cơ sở dữ liệu chuỗi khối, dù các thông tin được chia sẻ bởi bất cứ ai, nhưng để thay đổi hoặc xóa bỏ nội dung đang hiện hữu thì cần có sự công nhận và cho phép của mạng lưới, hoặc sự chấp thuận của các bên tham gia vào giao dịch hoặc các hoạt động có liên quan khác; nhờ đó, các nội dung đều đảm bảo tính nhất quán, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng.

Công nghệ Blockchain mặc dù có một tác dụng đáng kể trong đời sống, hay cụ thể hơn là trong các giao dịch về tiền kỹ thuật số, công nghệ mới này cũng đi kèm cùng nhiều tác hại khôn lường nếu bị lợi dụng hoặc không được sử dụng đúng cách. Những tác hại đó có thể là hệ thống máy chủ của công nghệ Blockchain khi bị tấn công sẽ ảnh hưởng đến toàn bộ các giao dịch, kể

cả các giao dịch khác ngoài giao dịch tiền kỹ thuật số đang sử dụng công nghệ Blockchain; và trong trường hợp xấu hơn, khi hệ thống bị đánh sập, dù chỉ là một vài tiếng hay một vài ngày, những giao dịch đã kể trên có thể sẽ bị trì hoãn, hoặc phải chuyển sang những phương thức quản lý giao dịch truyền thống hơn.

Tuy nhiên, nếu những trường hợp xấu đó có thực sự xảy ra và những nhà phát triển, sáng tạo công nghệ đã chuẩn bị những phương án dự phòng một cách kỹ càng, có thể kể đến là một hệ thống tạm thời đã được sao lưu toàn bộ các dữ liệu hoặc là các phương thức giao dịch tiền khác thì thực sự công nghệ Blockchain là một bước tiến đầy tiềm năng cho sự phát triển về tiền kỹ thuật số sau này, nó sẽ đóng vai trò là cơ sở, nền tảng cho việc phát hành tiền kỹ thuật số một cách minh bạch.

2.2. Khái niệm của tiền kỹ thuật số

Sau khi đã trình bày nền tảng, cơ sở là công nghệ chuỗi khối - Blockchain để góp phần giúp cho việc phát hành cũng như vận dụng tiền kỹ thuật số một cách có hiệu quả nhất vào trong đời sống, bài nghiên cứu sẽ tiếp tục đi vào tìm hiểu về khái niệm của tiền kỹ thuật số. Khái niệm đó sẽ bao gồm định nghĩa từ các quốc gia khác nhau, những đặc điểm nổi bật của tiền kỹ thuật số so với các loại hình tiền mã hóa khác,...

Đầu tiên, trong quá trình tìm hiểu và tham khảo cũng như nghiên cứu nhiều bài viết, bài báo khoa học quốc tế có uy tín, nhóm cũng đã có nhận thấy có một sự đồng nhất về khái niệm giữa tiền mã hóa và tiền kỹ thuật số vì chúng có những điểm tương đồng của chúng là rất đáng kể. Vì vậy nên, bài viết này cũng sẽ sử dụng luân phiên và linh hoạt giữa hai thuật ngữ này, nhằm làm cho bài viết trở nên rộng mở hơn, sinh động hơn và tránh lặp từ.

Theo nhiều bài nghiên cứu, bài báo sử dụng Tiếng Việt, tiền kỹ thuật số - Tiếng Anh là Cryptocurrency được định nghĩa là một loại hình tiền chỉ tồn tại ở dạng kỹ thuật số hoặc là điện tử, và không có sẵn dưới dạng vật lý. Trong tiền kỹ thuật số có coin (đồng), tiền thuật toán, tiền điện tử và tiền mã hóa. Tất cả những loại hình tiền đó sẽ được lưu trữ và vận chuyển bằng con đường điện tử.

Tiền kỹ thuật số ra đời nhờ vào những thuật toán mã hóa mang tính phức tạp cao; con người có thể giao dịch, trao đổi chúng trên mạng Internet và hiện tại thì tiền kỹ thuật số chưa chịu sự quản lý của bất kỳ chủ thể nào trong xã hội (trừ trường hợp nó được Ngân hàng trung ương phát hành trực tiếp). Ví dụ về tiền kỹ thuật số có thể kể đến Bitcoin, Ethereum... Khi đào sâu hơn nữa về nguồn gốc của tiền kỹ thuật số, có thể nhận thấy rằng cái bản chất của tiền kỹ thuật số thực ra là tiền ảo nhưng đang phát triển theo hướng có nhiều đặc tính của tiền điện tử, có thể kể đến những đặc điểm đó như là: khả năng chuyển đổi thành tiền pháp định, khả năng thanh toán, tuy vậy thì khả năng tích trữ giá trị sẽ phần nào hạn chế hơn (điều này là do tiền kỹ thuật số có tính biến động cao)... Tiền kỹ thuật số dù vậy vẫn còn cả một hành trình dài phía trước để có thể trở nên giống như tiền điện tử bởi chính vì chưa có được sự công nhận của Ngân hàng trung ương ở các quốc gia trên thế giới. Và cũng chính vì chưa được thừa nhận bởi các Ngân hàng trung ương, đồng tiền này sẽ không được bảo vệ và không có khả năng quy đổi ra những đồng tiền khác như tiền điện tử. Hiện nay, tiền kỹ thuật số đang được nghiên cứu, phát triển dựa trên sự tận dụng những ưu thế của công nghệ chuỗi khối - blockchain; những ưu thế còn thể kể đến như là chi phí giao dịch ít, độ bảo mật cao, thanh toán thuận tiện và nhanh chóng...) thay vì đi theo hướng coi tiền kỹ thuật số như một đồng tiền thực sự.

Còn theo một bài nghiên cứu nước ngoài, Jake Frankenfield có quan điểm cho rằng tiền mã hóa là tiền kỹ thuật số hoặc tiền ảo được bảo vệ bởi lĩnh vực mật mã học, cái mà sẽ làm cho nó không thể bị làm giả hay “chi tiêu hai lần” - một khoản tiền được chi cho hai người nhận cùng lúc. Hầu hết tiền mã hóa tồn tại trên mạng lưới phi tập trung - nơi mà sẽ không có sự tập trung dữ liệu hay bị giám sát bởi một công ty hoặc một tổ chức độc nhất, chúng dựa vào công nghệ blockchain để phát triển và tồn tại trên những mạng lưới đó.

Một khía cạnh nổi bật của tiền mã hóa là chúng thường sẽ không được phát hành bởi bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào, làm cho chúng trở nên miễn nhiệm với sự ảnh hưởng hoặc điều chỉnh của nhà nước. Mặc dù vậy, tiền mã hóa tất nhiên cũng sẽ mang lại nhiều lợi ích như là giao dịch tiền tệ sẽ trở nên rẻ và nhanh chóng hơn; mạng lưới phi tập trung cũng sẽ không dễ dàng sụp đổ chỉ vì một vài những sự cố nhỏ. Ngược lại, nó cũng đem đến nhiều tác hại như là biến động giá cả, tiêu tốn một lượng năng lượng lớn cho các hoạt động đào tiền mã hóa, và nó cũng có thể bị sử dụng cho các mục đích xấu hay phạm pháp.

Từ những định nghĩa nêu trên, theo quan điểm của nhóm, tiền kỹ thuật số sẽ được hiểu là loại hình tiền tệ không tồn tại dưới dạng vật lý mà trên một mạng lưới phi tập trung; tiền kỹ thuật số mang nhiều đặc điểm chung với tiền ảo và đang hướng đến có được sự công nhận của các cơ quan có thẩm quyền giống như tiền điện tử, và tiền kỹ thuật số được phát hành bởi các doanh nghiệp sẽ chủ yếu được sử dụng để gọi vốn, trao đổi, mua bán trong các giao dịch mua bán, thuê mượn và các loại hình thanh toán khác,...

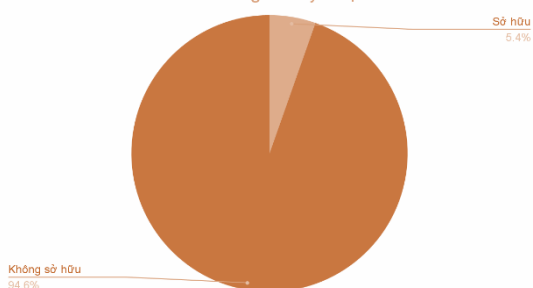
2.3. Quá trình phát triển tiền kỹ thuật số

Cùng với sự phát triển của công nghệ Blockchain, thị trường tiền kỹ thuật số cũng ngày càng được quan tâm, thu hút các nhà đầu tư trong nước thực hiện trao đổi, giao dịch. Dự đoán rằng trong tương lai, các loại tiền mã hóa sẽ trở thành một xu thế. Bởi cho đến hiện nay, thực trạng phát triển của tiền kỹ thuật số trên toàn thế giới nói chung, và tại Việt Nam nói riêng, đã có những chuyển biến vô cùng tích cực và mạnh mẽ

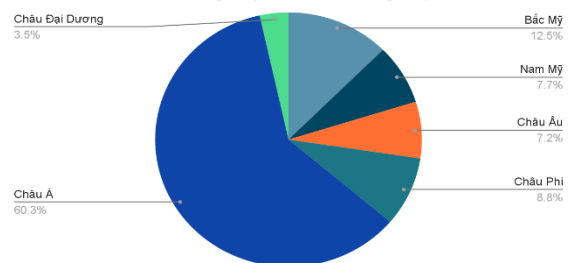
2.3.1. Quá trình phát triển tiền kỹ thuật số trên thế giới

Tính đến năm 2023, tỷ lệ dân số thế giới sở hữu đồng tiền kỹ thuật số đạt mức trung bình 5.4% - tương đương với khoảng 431 triệu người trên tổng số hơn 8 tỉ người (8.040.093.004 người, tính đến ngày 09 tháng 08 năm 2023) và con số này được dự đoán sẽ còn tăng trưởng mạnh mẽ hơn nữa vào những năm tiếp theo.

Phần trăm dân số sở hữu đồng tiền kỹ thuật số



Phần trăm số dân cư sở hữu đồng tiền kỹ thuật số ở các khu vực khác nhau trên thế giới (trên 431 triệu người)



Kể từ sự kiện El Salvador chính thức công nhận Bitcoin là một loại hình tiền tệ hợp pháp, đã có rất nhiều nước trên thế giới thể hiện quan điểm tích cực hơn với loại tiền mã hóa này, mặc dù phần nhiều các quốc gia còn lại vẫn còn phản ứng trung lập, e dè.

Vào tháng 9/2021, El Salvador chính thức trở thành đất nước đầu tiên trên thế giới công nhận tiền mã hóa Bitcoin là loại hình tiền tệ được phép tham gia giao dịch, lúc đó là sau khi Quốc hội quốc gia này ban hành Luật Bitcoin vào ngày 9/6/2021. Ngoài ra, các quốc gia có thái độ cởi mở với tiền kỹ thuật số còn bao gồm: Cộng hòa Trung Phi, Argentina, Colombia, Brazil...

Nhóm các quốc gia giữ vững quan điểm trung lập trong công việc điều phối và sử dụng đồng Bitcoin là nhóm chiếm số lượng đông đảo nhất, trong đó có cả những nước đứng đầu về công nghệ thông tin. Họ không hoàn toàn ủng hộ sử dụng tiền kỹ thuật số trong các giao dịch nhưng cũng không hề cấm đoán, bác bỏ mà chỉ cho ra những chính sách mới nhằm truy thu thuế cùng với các phương thức đặc biệt để giám sát, giảm khả năng buôn lậu hoặc rửa tiền thông qua loại hình tiền tệ vô cùng mới này. Các quốc gia đó có thể kể tên: Nhật Bản, Australia, Mỹ, Hàn Quốc, Singapore, Philippines, New Zealand...

Ngược lại, cũng có những quốc gia có thái độ không chấp nhận, cứng rắn với tiền mã hóa, những đất nước đó là: Algeria, Bolivia, Trung Quốc, Colombia, Ai Cập, Indonesia, Iran, Ấn Độ, Bắc Macedonia... Algeria hiện nay đang có những quy định cấm đoán việc sử dụng tiền mã hóa khi Luật Tài chính được ban hành năm 2018 ở trong các quy phạm về việc mua, bán, sử dụng hoặc sở hữu tiền ảo là không hợp pháp. Còn Bolivia thì thông qua những sắc lệnh cấm tuyệt đối sử dụng Bitcoin từ những năm 2014.

2.3.2. *Quá trình phát triển tiền kỹ thuật số tại Việt Nam*

Với sự hình thành và được ứng dụng rộng rãi của công nghệ blockchain, việc công nghệ đó được du nhập vào Việt Nam, kéo theo sự xuất hiện và phát triển của các loại tiền kỹ thuật số, là một điều khách quan, tất yếu. Trong điều kiện của Việt Nam hiện nay, mặc dù tiền kỹ thuật số đã được các nhà đầu tư dần đón nhận, nhưng nó vẫn chưa được nhà nước công nhận sự tồn tại và ban hành các văn bản điều chỉnh trên thực tiễn.

Ở Việt Nam, công nghệ blockchain được đánh giá là có thể “*đi ngang hàng với thế giới*”, và các giải pháp công nghệ blockchain của Việt Nam “*không thua kém các nước*” (theo nhận định của Anh Nguyễn Thế Vinh, đồng sáng lập Coin98 - được ghi nhận là một trong số các mã tiền kỹ thuật số do người Việt sáng lập có giá trị vốn hóa lên tới 1,6 tỷ USD). Vào năm 2016, trào lưu giao dịch tiền ảo, tiền kỹ thuật số “*nở rộ*” tại Việt Nam, phổ biến nhất là giao dịch đồng BitCoin. Các nhà khởi nghiệp đã nhanh chóng nắm bắt xu thế, và chỉ vài tháng sau, hàng loạt doanh nghiệp đã được thành lập, tiến hành nhập khẩu công nghệ và máy móc (chiếc máy ATM dành riêng cho BitCoin) phục vụ cho hoạt động khai thác tiền kỹ thuật số. Cũng chính từ năm 2017, nhận thấy sự tiềm năng của thị trường, nhà sáng lập Coin98 đã mạo hiểm và dồn lực khởi nghiệp trên lĩnh vực tiền kỹ thuật số. Có thể thấy, độ nhanh, nhạy bén trong việc đón đầu xu thế, công nghệ của thế giới đã giúp cho Việt Nam tiếp cận được một thị trường mới, mang đến nhiều lợi nhuận dù không nhận được các thuận lợi tương xứng về pháp lý. Tính đến nay, đã có 83% các doanh nghiệp trong lĩnh vực tài chính ở Việt Nam ứng dụng công nghệ blockchain. Số doanh nghiệp kinh doanh công nghệ tài chính đã tăng từ 40 doanh nghiệp vào cuối năm

2016, đến 150 doanh nghiệp 2021. 07 trong số 200 doanh nghiệp tiền mã hóa hàng đầu thế giới do người Việt sáng lập.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ blockchain trên trường quốc tế và trong nước đã tạo điều kiện để thị trường tiền kỹ thuật số Việt Nam có những bước đột phá mạnh mẽ. Không thể phủ nhận rằng, chúng ta đã có những phát triển to lớn về công nghệ và thuận lợi về mở cửa, hội nhập quốc tế; nhưng tiền kỹ thuật số tại Việt Nam vẫn chưa thể đạt được các bước phát triển tương xứng. Thực tiễn về thái độ của cộng đồng và hành lang pháp lý còn thiếu sót đã tạo nên các rào cản lớn nhất trong quá trình đẩy mạnh giao dịch và phát hành tiền kỹ thuật số chính.

Thứ nhất, nhà nước và nhà đầu tư Việt Nam đã và đang có những cái nhìn không mấy thiện cảm đối với lĩnh vực kinh doanh tiền kỹ thuật số. Điều này bắt nguồn từ hàng loạt vụ việc chiếm đoạt, lập nên các sàn giao dịch “ma” theo mô hình đa cấp, gây thiệt hại lớn cho nhà đầu tư. Nếu không nhận được sự quan tâm đúng mực từ chính quyền và người dân, các doanh nghiệp sẽ không thể có được cơ hội phát triển mạnh mẽ.

Thứ hai, hành lang pháp lý của Việt Nam về tài sản kỹ thuật số còn mơ hồ, vẫn chưa có các luật, bộ luật, hay các văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể về tài sản và tiền kỹ thuật số với các vấn đề pháp lý liên quan. Thực trạng cụ thể sẽ được nêu rõ trong phần tiếp theo của bài viết. Sự chậm trễ trong việc ban hành các quy định pháp luật nhằm hợp pháp hóa hoạt động phát hành tiền ảo, bảo vệ rủi ro cho các doanh nghiệp đã khiến doanh nghiệp thận trọng hơn và quyết định không hoạt động tại Việt Nam. Rào cản pháp lý tại Việt Nam đã khiến cho các doanh nghiệp e ngại trước các rủi ro lớn do các quyền và lợi ích của họ không được bảo đảm, bảo vệ; thậm chí có thể phải đối diện với chế tài hình sự, gây nên tổn thất lớn cho doanh nghiệp.

Chính vì thế, dù tiền kỹ thuật số đang rất phát triển và dần được đón nhận tại Việt Nam, nhưng các doanh nghiệp phát hành tiền kỹ thuật số vẫn lựa chọn đặt trụ sở ở các quốc gia có thái độ cởi mở hơn. Có thể thấy rằng, Việt Nam đang để mất những nguồn lợi khổng lồ về mặt kinh tế, doanh nghiệp Việt Nam đang bỏ lỡ các cơ hội phát triển nguồn vốn và thu lại lợi nhuận dồi dào với nguyên do chủ yếu từ thực trạng pháp luật nước ta.

3. Thực trạng pháp luật điều chỉnh tiền kỹ thuật số tại Việt Nam

Hiện nay, hệ thống pháp luật của Việt Nam vẫn chưa đưa ra được những quy định, định nghĩa nào cụ thể về tiền kỹ thuật số và đã gây ra vô vàn trở ngại cho các doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam có dự định gia nhập thị trường tiền kỹ thuật số. Cũng có thể nói rằng, sự thiếu hụt về những quy phạm pháp luật liên quan đến tiền kỹ thuật số là một “khoảng trống pháp lý” mà Việt Nam ta cần phải khắc phục một cách nhanh chóng.

Cụ thể hơn, ở nước ta, tiền kỹ thuật số vẫn chưa được công nhận là một cách thức thanh toán hợp pháp và mọi hành vi bao gồm phát hành, cung ứng, sử dụng loại hình thanh toán này sẽ bị coi là không hợp pháp; những cá nhân, tổ chức vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc thậm chí là bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Và chúng ta cũng cần xét đến trường hợp khi mà tiền kỹ thuật số được thừa nhận thì điều gì sẽ xảy ra? Hơn nữa, chúng ta đã có những gì để điều chỉnh loại hình tiền này cùng với các giao dịch sử dụng tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa? Điều này đặt ra cho chúng ta thêm một vấn đề về chủ thể sẽ quản lý loại hình tiền tệ vô cùng mới mẻ này, đi cùng với đó là các tranh chấp liên

quan sẽ có thể xảy ra giữa các chủ thể khi tham gia những giao dịch, công việc kinh doanh có liên quan đến tiền kỹ thuật số. Một khi đã làm rõ được sự thiếu sót này trong hệ thống pháp luật Việt Nam, việc xây dựng nên những quy phạm điều chỉnh sẽ trở nên dễ dàng và mang tính cấp thiết hơn, thúc đẩy sự phát triển tích cực của loại hình tiền tệ này, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước có thể sử dụng và phát triển ngay trên đất nước Việt Nam mà chẳng cần phải đi đâu xa nữa. Nhằm tìm ra những sự thiếu hụt trong hệ thống pháp luật nước nhà, việc xem xét đến từng bộ luật, luật có thể được sử dụng để điều chỉnh tiền kỹ thuật số trong tương lai là vô cùng cần thiết, trong đó:

Pháp luật Dân sự: Tiền kỹ thuật số không được coi là tài sản, điều này sẽ được chứng minh thông qua Khoản 1 Điều 105 Bộ luật Dân sự: “Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản”. Trong đó:

(i) Theo định nghĩa chung, vật là một bộ phận cấu thành nên thế giới vật chất, và tồn tại dưới dạng rắn, lỏng hoặc khí. Tuy nhiên, để trở thành tài sản, vật cần đáp ứng các đặc điểm sau: (1) có giá trị và có thể trao đổi trong giao lưu dân sự; (2) con người có thể chiếm hữu được nó; và (3) có thể đáp ứng được nhu cầu nào đó của con người và có thể được quản lý bởi con người. Ví dụ: Bàn, ghế, nước đóng chai, ...

(ii) Tiền là phương thức thanh toán được Nhà nước ban hành, bảo vệ; được sử dụng để định giá, trao đổi, thanh toán với các loại tài sản khác. Tiền có các chức năng đặc trưng như là thước đo giá trị, phương tiện lưu thông, cất trữ và thanh toán. Ví dụ: Việt Nam Đồng. Điều 16 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2010 cũng chỉ ra đơn vị tiền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phải là “Đồng”. Thêm vào đó, tiền kỹ thuật số cũng không thể là ngoại tệ bởi nó không thuộc nhóm đồng tiền của quốc gia khác, đồng tiền sử dụng chung cho khu vực Châu Âu hay các khu vực khác theo điểm a khoản 2 Điều 6 Luật Ngân hàng Nhà nước 2010. Do đó, tiền kỹ thuật số không được xem là tiền.

(iii) Giấy tờ có giá là minh chứng xác minh việc trả nợ giữa một tổ chức có thẩm quyền ban hành giấy tờ có giá với một bên sở hữu loại giấy tờ đó trong một khoảng thời gian nhất định, đi cùng với các điều kiện về trả lãi cũng như các điều kiện khác theo thỏa thuận hoặc do luật có quy định (khoản 8 Điều 6 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam). Giấy tờ có giá còn được hiểu là một loại tài sản đặc biệt do nhà nước hoặc các tổ chức phát hành theo trình tự nhất định, theo quy định tại Công văn 141/TANDTC-KHXX ngày 21/9/2011 bao gồm: Trái phiếu Chính phủ, trái phiếu công ty, kỳ phiếu, cổ phiếu, hối phiếu đòi nợ, hối phiếu nhận nợ, Séc, Công cụ chuyển nhượng khác... Ngoài ra, nó còn là giấy tờ trị giá được bằng tiền và có thể chuyển giao trong giao lưu dân sự. Về mặt lưu thông trên thực tế, các loại giấy tờ có giá tuy có giá trị như tiền nhưng được sử dụng trong các giao dịch dân sự thông thường hạn chế hơn so với tiền, hoặc chỉ được sử dụng làm phương tiện lưu thông giữa một số chủ thể nhất định theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào các quy định trên, ta có thể loại trừ tiền kỹ thuật số khỏi nhóm giấy tờ có giá.

(iv) Quyền tài sản được định nghĩa là những quyền trị giá được bằng tiền, trong đó chứa quyền tài sản về sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng đất hay các loại quyền tài sản khác như là quyền bề mặt, quyền hưởng dụng,... Có thể khẳng định rằng tiền kỹ thuật số không phải là loại quyền của bất kỳ chủ thể nào; bởi vậy, tiền kỹ thuật số cũng không thể là quyền tài sản.

Vậy, tiền kỹ thuật số hiện không thuộc 1 trong 4 loại được định nghĩa ở trên cho nên nó không phải là một loại tài sản. Vì thế, việc sở hữu, sử dụng, mua bán, giao dịch tiền kỹ thuật số như là một loại tài sản sẽ không được pháp luật công nhận và bảo vệ, từ đó gây nhiều trở ngại, vướng mắc cho các cơ quan có thẩm quyền trong việc giải quyết các vụ việc, tranh chấp có liên quan đến tiền kỹ thuật số. Các tranh chấp dân sự về tiền kỹ thuật số có thể kể đến là, quyền sở hữu, mua bán, vay mượn, thừa kế, bồi thường thiệt hại trong giao dịch tiền kỹ thuật số.

Pháp luật về Đầu tư: Hiện tại, pháp luật về đầu tư chưa có các quy định cấm việc đầu tư kinh doanh ngành nghề có liên quan đến tiền kỹ thuật số. Các ngành nghề có liên quan đến tiền kỹ thuật số đều không nằm trong các ngành nghề kinh doanh bị cấm hay có điều kiện để hoạt động được quy định lần lượt tại Điều 6 và Điều 7 Luật Đầu tư năm 2020. Ngoài ra, căn cứ theo Điều 33 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013: “Mọi người có quyền tự do hoạt động kinh doanh những ngành nghề mà pháp luật không cấm”, các công ty, doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam vẫn có thể hoàn toàn tham gia vào các giao dịch mua bán, chuyển nhượng, huy động vốn bằng tiền kỹ thuật số mà không bị pháp luật ngăn cản. Chính vì vậy, các cá nhân, tổ chức đã lợi dụng kẽ hở này để tạo ra các sàn giao dịch, đầu tư về tiền kỹ thuật số theo những mô hình đa cấp, đồng thời cho ra đời các sàn giao dịch “ma” nhằm kêu gọi vốn từ các nhà “đầu tư”. Các nhà “đầu tư” này tham gia những sàn giao dịch này với mong muốn sinh lời nhanh chóng, tỷ suất lợi nhuận cao, được hưởng quyền lợi từ mô hình đa cấp đó; tuy nhiên do không có những sự tìm hiểu, chuẩn bị kỹ về những rủi ro, tác hại có thể đến với mình tham gia các sàn đầu tư này, vậy nên những sự cố như sập sàn sẽ khiến cho các nhà đầu tư trắng tay và không thể đòi lại tài sản của mình. do việc tiền kỹ thuật số không được pháp luật bảo vệ

Pháp luật Hình sự: Bộ Luật Hình sự năm 2015 cũng đã có quy định về trách nhiệm hình sự với các hoạt động phát hành, cung ứng, sử dụng các phương tiện thanh toán không được pháp luật công nhận sẽ có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng” (căn cứ theo điều 206 Bộ luật Hình sự năm 2015).

Ngoài những bộ luật, luật nêu trên, nhà nước cũng đã ban hành nhiều thông tư, nghị định có liên quan nhằm nâng cao ý thức, sự nhận diện của người dân đối với tiền ảo cũng như các loại tiền có tính chất tương tự khác, điển hình có thể kể đến “Chỉ thị về tăng cường quản lý các hoạt động liên quan tới Bitcoin và các loại tiền ảo tương tự khác”. Nhận thấy sự phát triển nhanh chóng của những loại tiền phi vật lý này, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc khi ấy đã ngay lập tức ban hành chỉ thị nhằm nâng cao cảnh giác của nhân dân trước những sự lợi dụng tiền ảo, tiền mã hóa với những mục đích xấu như là đa cấp, lừa gạt để huy động vốn,.. Để đưa được lời cảnh báo đó đến với người dân, ông đã chỉ đạo các bộ, ban ngành có liên quan thực thi nhiệm vụ của mình một cách nhanh nhạy, linh hoạt, hạn chế tác hại khôn lường của những hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến những loại hình tiền tệ mới mẻ này. Những bộ, ban ngành, cơ quan nhà nước đó là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Công thương và Bộ Tư pháp.

Chung quy lại, tiền kỹ thuật số ở Việt Nam mới chỉ dừng lại ở mức đã được nhận thức và đang được chú ý bởi nhà nước thông qua những chỉ thị, nghị định có liên quan về các loại hình tiền tệ mới mẻ này. Pháp luật Việt Nam hiện nay vẫn chưa có các quy định cụ thể để quyết định rằng nó ở dạng thức tài sản gì hay sẽ được điều chỉnh như thế nào; điều này cũng

đã chứng tỏ rằng hệ thống pháp luật Việt Nam về tiền kỹ thuật số vẫn còn đang thiếu hụt rất nhiều và việc bổ sung, ban hành thêm các quy phạm pháp luật có liên quan sẽ mang tính cấp thiết cao, nên được thực thi nhanh chóng, bảo đảm quyền lợi cho các công ty, doanh nghiệp cũng như là người dân.

4. Kinh nghiệm của pháp luật Singapore về phát hành tiền kỹ thuật số

Giao dịch tiền kỹ thuật số vẫn còn bị hạn chế tại nhiều quốc gia bởi các rủi ro tài chính cao và những hành vi tiêu cực, điển hình là giao dịch “ma” nhằm mục đích rửa tiền, gắn liền với việc tham gia đầu tư tiền kỹ thuật số của các nhà đầu tư. Tuy nhiên, với nền tảng pháp lý vững chắc và cơ sở hạ tầng tài chính hùng hậu, Singapore được đánh giá là một lựa chọn lý tưởng cho các doanh nghiệp, đặc biệt công ty khởi nghiệp (startups) trong việc phát hành và trao đổi tiền kỹ thuật số.

Thứ nhất, pháp luật Singapore đã quy định tiền kỹ thuật số là tài sản và thuộc nhóm động sản. Cụ thể, Sắc lệnh 22 của Quy tắc Tòa án 2021 (Rules of Court 2021) định nghĩa “*động sản*” bao gồm tiền mặt, nợ, tiền gửi, trái phiếu, cổ phiếu hoặc các loại chứng khoán khác, thẻ thành viên trong các câu lạc bộ hoặc các cộng đồng xã hội, và tiền kỹ thuật số hoặc loại tiền kỹ thuật số khác. Việc xác định tiền kỹ thuật số là một loại tài sản đã khẳng định sự công nhận của Singapore đối với tiền kỹ thuật số, và mở ra các cơ chế bảo hộ cho tiền kỹ thuật số, từ đó tạo những điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong quá trình trao đổi đồng tiền này trong nước và quốc tế. Thực vậy, sau quá trình nghiên cứu và hoàn thiện pháp luật, nhà nước của “Đảo quốc sư tử” đã thông qua nhiều đạo luật, chính sách cũng như các quy trình nghiêm ngặt để quản lý hoạt động giao dịch đồng loại tiền ảo này.

Thứ hai, cơ quan quản lý các hoạt động liên quan đến tiền kỹ thuật số là Cơ quan tài chính của Singapore (Monetary Authority of Singapore - MAS). Đây là ngân hàng trung ương và cũng là cơ quan tài chính tích hợp của Singapore. Với sứ mệnh phát triển Singapore trở thành một trung tâm tài chính hàng đầu thế giới, MAS luôn tích cực cập nhật các xu hướng mới của thị trường, cũng như có các phương án thiết lập và kiểm soát các hoạt động trong lĩnh vực tài chính. Thông qua cơ quan này, các hoạt động liên quan đến việc phát hành tiền kỹ thuật số được đảm bảo thực hiện đúng trình tự thủ tục và nhanh chóng phát hiện, xử lý các hành vi tiêu cực. Sự xuất hiện của chủ thể quản lý đối với các hoạt động về tiền kỹ thuật số đã đảm bảo việc triển khai thực tế các quy định pháp luật đã được công bố.

Thứ ba, Singapore bổ sung các quy định về chống rửa tiền đối với giao dịch tiền kỹ thuật số trong Luật Tham nhũng, Buôn bán ma túy, và các tội phạm nghiêm trọng khác 1992 (Corruption, Drug Trafficking, and Other Serious Crimes Act 1992 - CDSA). Hành động này đã khẳng định sự nghiên cứu chuyên sâu cũng như sự cẩn trọng của Singapore trong các hoạt động tài chính. Theo đó, các giao dịch về tiền kỹ thuật số sẽ được phổ biến và giảm thiểu các hành vi tiêu cực hơn nhiều, nhất là khi so sánh với Việt Nam, một quốc gia vẫn còn mơ hồ trong các hoạt động liên quan đến tiền ảo, tạo ra nhiều lỗ hổng pháp lý để các tội phạm thực hiện hành vi gây nguy hiểm đến sự phát triển và ổn định kinh tế - chính trị - xã hội.

Thứ tư, Luật Dịch vụ Thanh toán 2019 (Payment Services Act 2019) đã quy định về các chủ thể được phép cung cấp dịch vụ về tiền kỹ thuật số tại Singapore. Các yêu cầu liên quan được đề cập chi tiết trong Phần 2. Cấp phép cho các chủ thể cung cấp dịch vụ thanh toán tại

Đạo luật này. Đặc biệt, theo Luật Dịch vụ Thanh toán 2019 (Payment Services Act 2019), các hoạt động mua bán tiền kỹ thuật số được quản lý bởi Cơ quan tài chính của Singapore (MAS). Như đã đề cập ở trên, MAS là một cơ quan quan trọng, đảm bảo việc thực hiện phát hành và trao đổi tiền kỹ thuật số giữa các doanh nghiệp, hoặc các nhà đầu tư được diễn ra minh bạch, hợp pháp. Cũng từ Đạo luật này, Singapore đã triển khai nghiêm chỉnh các hoạt động đăng ký cấp phép phát hành và trao đổi tiền kỹ thuật số đối với các doanh nghiệp, đặc biệt là các startups.

Cụ thể, Phần 2. Cấp phép cho các chủ thể cung cấp dịch vụ thanh toán thuộc Luật Dịch vụ Thanh toán 2019 đã nêu những điều kiện mà các công ty cần đáp ứng để được cấp phép phát hành tiền kỹ thuật số. Công ty trước hết cần phải đăng ký tư cách pháp nhân và trụ sở làm việc tại Singapore. Các công ty thường là doanh nghiệp tư nhân và được yêu cầu sở hữu vốn điều lệ ít nhất từ 100,000 đô Sing. Nhân sự cấp cao bắt buộc gồm chủ tịch, giám đốc điều hành, thành viên ban giám đốc và hội đồng quản trị với các uỷ ban kiểm toán, uỷ ban đề cử và uỷ ban giải quyết xung đột cũng như các uỷ ban phụ trách khác; trong đó, công ty phải có ít nhất một giám đốc thường trú tại Singapore. Các giám đốc điều hành của công ty phải đáp ứng tiêu chuẩn đạo đức và có trình độ chuyên môn cũng như kinh nghiệm phù hợp trong lĩnh vực tài chính. Đây được xem là một yêu cầu nổi bật bởi tiền kỹ thuật số hiện vẫn còn gặp nhiều trở ngại trong quá trình trao đổi. Nhờ danh tiếng của doanh nghiệp cũng như những người lãnh đạo có tầm nhìn, có chuyên môn và đạo đức tốt trong nghề, niềm tin của nhà đầu tư đối với các hoạt động liên quan đến tiền kỹ thuật số sẽ được cải thiện đáng kể. Ngoài ra, nhằm đảm bảo tính an toàn của việc phát hành tiền kỹ thuật số, pháp luật Singapore yêu cầu các doanh nghiệp tư nhân đệ trình các giấy tờ chứng minh việc triển khai hệ thống quản lý rủi ro chuyên biệt cho các hoạt động liên quan đến tiền kỹ thuật số, báo cáo định kỳ các giao dịch đã được thực hiện và thông báo kịp thời cho cơ quan quản lý các thay đổi liên quan đến hoạt động của sàn giao dịch. Cam kết thực hiện công bằng và minh bạch đối với việc niêm yết các đồng tiền kỹ thuật số trên sàn giao dịch cũng như tuân thủ Luật Chống rửa tiền, quy tắc bảo mật và các quy định liên quan khác cũng thuộc các yêu cầu để một công ty được cấp phép cung cấp dịch vụ về tiền kỹ thuật số.

Với những yêu cầu cụ thể đảm bảo sự tồn tại hợp pháp và công khai của các doanh nghiệp, Singapore đã có thể thu hút nhiều startups trẻ tuổi, các doanh nghiệp dự định triển khai các hoạt động phát hành và giao dịch tiền kỹ thuật số cũng như những nhà đầu tư lớn từ nhiều quốc gia trên thế giới. Đây là một trong những kinh nghiệm mà Việt Nam cần học hỏi bởi, như trường hợp Coin98 bài viết đã đề cập, dù Việt Nam có nhiều điểm thuận lợi về công nghệ để thiết lập các đồng tiền kỹ thuật số, nhưng do hành lang pháp lý mơ hồ, sự kiểm soát không chặt chẽ và sự thiếu niềm tin của nhà nước và các nhà đầu tư đối với hoạt động tài chính này, nhiều công ty có người sáng lập là người Việt Nam đã lựa chọn các quốc gia khác để thực hiện hoá ước mơ.

Thứ năm, Singapore xây dựng quy định pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động phát hành tiền mã hóa lần đầu (Initial coin offering - ICO) đối với các doanh nghiệp. ICO là một trong những hoạt động kêu gọi vốn nhằm hỗ trợ các startups thực hiện hoá ý tưởng trên trang giấy. Chính vì thế, trong khi hoạt động phát hành cổ phiếu lần đầu (Initial public offering - IPO) của các công ty đại chúng nhằm mục đích gọi vốn lâu dài cho các dự án đang triển khai trên thực tế, ICO thường chỉ dành cho các doanh nghiệp tư nhân với dự định xây dựng nguồn vốn cho một dự án mới, một sản phẩm của tương lai. ICO là một hoạt động tiềm ẩn rủi ro tài chính cao, khiến nhiều nhà đầu tư e dè trong quá trình tham gia. Tuy nhiên, tại Singapore, khi ICO được

bổ sung trong Luật Chứng khoán và Hợp đồng tương lai 2001 (Securities and Futures Act 2001) kèm theo những quy định khác đối với các công ty triển khai ICO như sở hữu giấy phép dịch vụ thị trường vốn (Capital market service license), nhiều cá nhân, tổ chức đã mạnh dạn hơn khi đầu tư vào các dự án mới. Điều này trở thành nguồn động lực cho sự phát triển của Singapore không chỉ về mặt kinh tế mà trên nhiều lĩnh vực khác nhau, đặc biệt là công nghệ.

Có thể nói, quá trình phân tích hành lang pháp lý của Singapore đối với tiền kỹ thuật số đã khẳng định sự năng động của “Đảo quốc sư tử” trong lĩnh vực tài chính. Nhận thức được sự phát triển của công nghệ trong hoạt động tài chính, Singapore không hề dè chừng mà nhanh chóng nghiên cứu, học hỏi các quốc gia đang phát triển loại hình tài chính này, từ đó bổ sung, hoàn thiện pháp luật để triển khai việc phát hành và trao đổi tiền kỹ thuật số cho các doanh nghiệp một cách công khai, minh bạch. Bước đi dứt khoát của Singapore đã giúp đất nước này hạn chế được những rủi ro tài chính không đáng có. Như đã đề cập ở trên, đây là một kinh nghiệm mà Việt Nam cần học hỏi trong quá trình nội luật hoá khi tham gia vào bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu. Thực vậy, dù công nghệ Việt Nam đã có khả năng đáp ứng nhiều hoạt động tiên bộ trong lĩnh vực tài chính, song sự e ngại, chậm trễ của các nhà làm luật đã khiến cho việc tiếp cận và phổ biến hoạt động phát hành, giao dịch tiền ảo tại Việt Nam gặp nhiều trở ngại. Tính đến năm 2022, Việt Nam mới chỉ bổ sung các hình phạt đối với các giao dịch ma, hành vi rửa tiền có liên quan đến giao dịch tiền ảo nhưng chưa thực sự đi sâu vào gốc rễ của vấn đề. Điều này nghĩa là, các hoạt động về giao dịch tiền ảo nói chung, và tiền kỹ thuật số nói riêng vẫn chưa được bảo vệ bởi pháp luật, ngày càng gây ra nhiều các hành vi phạm tội thay vì những tác động tích cực đối với nền kinh tế - xã hội của quốc gia. Trước thực tế trên, Việt Nam cần đẩy mạnh việc hoàn thiện hành lang pháp lý trong lĩnh vực tài chính công nghệ thông qua việc học hỏi kinh nghiệm với các nước bạn, đặc biệt là Singapore. Năm 2023, Việt Nam và Singapore vừa kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao hai nước. Với quan hệ Đối tác chiến lược, Việt Nam cần tận dụng sự giúp đỡ nhiệt tình của Singapore, từ đó học hỏi những thành công trong việc xây dựng các quy định và ban hành các chính sách, quy trình liên quan đến tiền kỹ thuật số. Được đánh giá là một quốc gia sẵn sàng chia sẻ và giúp đỡ, Singapore sẽ trở thành một người hướng dẫn tận tình trong quá trình hoàn thiện pháp luật về đồng tiền ảo của Việt Nam, nhất là khi hai nước có nhiều điểm tương đồng nhất định về kinh tế - xã hội, vị trí địa lý và lịch sử - văn hoá.

5. Một số gợi mở hoàn thiện Pháp luật Việt Nam về phát hành tiền Kỹ thuật số

5.1. Sự cần thiết phải hoàn thiện pháp luật Việt Nam về phát hành tiền kỹ thuật số

Việc hoàn thiện pháp luật điều chỉnh tiền kỹ thuật số phát hành bởi doanh nghiệp là một vấn đề cấp thiết đối với Việt Nam trong hiện tại, nhằm thúc đẩy sự phát triển bền vững và kiểm soát các hoạt động của ngành kinh doanh tài sản và tiền kỹ thuật số, bảo vệ người tiêu dùng và nhà đầu tư tiến tới đảm bảo sự an toàn và tăng trưởng về tài chính, sự tăng trưởng của nền kinh tế nước nhà. Cụ thể, việc ban hành là cần thiết bởi các lý do sau:

Thứ nhất, tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững của ngành kinh doanh tài sản và tiền kỹ thuật số. Việc đặt ra quy định rõ ràng và cụ thể cho tiền kỹ thuật số có thể giúp tạo ra môi trường ổn định cho doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này. Nhìn từ thực tiễn, ngành kinh doanh tiền kỹ thuật số đang vướng phải nhiều bất lợi do như là: (1) Việc chưa có văn bản

pháp luật chính thức quy định và điều chỉnh các quan hệ trong giao dịch, cung ứng tiền kỹ thuật số khiến cho nhiều doanh nghiệp còn e ngại gia nhập và đầu tư cho thị trường này; (2) Không có quy định đặt ra nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý nghiêm ngặt, rõ ràng cũng là một nguyên nhân dẫn đến tình trạng cá nhân, pháp nhân “lách luật”, nghiêm trọng nhất là lập nên các doanh nghiệp và sàn giao dịch “ma” nhằm mục đích lừa đảo, chiếm đoạt tài sản dưới danh nghĩa kinh doanh tiền kỹ thuật số; (3) Đối với các doanh nghiệp chân chính, vì chưa có bất kỳ sự bảo đảm nào cho quyền lợi của họ, nên họ buộc phải triển khai hoạt động liên quan đến tiền kỹ thuật số ở các quốc gia cởi mở hơn chứ không phát triển ở Việt Nam; (4) Giao dịch bằng tiền kỹ thuật số chưa được pháp luật bảo vệ do Nhà nước không thừa nhận tiền kỹ thuật số như một phương tiện thanh toán hợp pháp, dẫn đến nhu cầu của người tiêu dùng đối với ngành còn thấp, ngành không thể mở rộng. Như vậy, nhất thiết cần phải có sự thay đổi trong hệ thống pháp luật Việt Nam để có thể khắc phục các vấn nạn này. Bằng việc ban hành các văn bản pháp luật điều chỉnh ngành kinh doanh tiền kỹ thuật số, nhà nước đã công nhận việc kinh doanh tài sản kỹ thuật số là hợp pháp, được bảo vệ; không chỉ tạo thuận lợi và thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghệ - nền tảng của tương lai, mà còn tạo được sự tin cậy cho các nhà đầu tư để khuyến khích họ trao đổi, giao dịch bằng đồng tiền doanh nghiệp phát hành, đóng góp vào nguồn vốn để doanh nghiệp ngày càng phát triển mạnh mẽ, từ đó tạo sự phát triển bền vững vững của ngành.

Thứ hai, bảo vệ người tiêu dùng và nhà đầu tư. Việc ban hành sẽ đặt ra các hành lang pháp lý buộc doanh nghiệp phải tuân theo, trong đó có hành lang pháp lý về việc đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng; đảm bảo rằng tiền kỹ thuật số phát hành bởi doanh nghiệp tuân theo các quy định về bảo vệ người tiêu dùng, tránh lừa đảo và gian lận. Một vụ việc tiêu biểu cho vấn nạn lừa đảo, chiếm đoạt tài sản núp bóng dưới hình thức kinh doanh tiền kỹ thuật số là mất 6 tỷ đồng vì tham gia sàn giao dịch “đầu tư kỹ thuật số toàn cầu” được trình báo ngày 25/7/2023 tại tỉnh Bình Phước. Đối tượng lừa đảo đã lợi dụng sự thiếu hiểu biết của nạn nhân, lừa nạn nhân chuyển tiền để mua một số mã tiền mạo danh các mã tiền kỹ thuật số lớn trên thế giới, rồi bán lại để thu lợi nhuận trên sàn giao dịch ma có tên “đầu tư kỹ thuật số toàn cầu”. Khi nạn nhân tin tưởng đầu tư số tiền lên đến hàng tỷ, các đối tượng tiếp tục yêu cầu nạn nhân chuyển thêm mới có thể rút về cả tiền gốc lẫn tiền lãi. Thực tế vẫn còn nhiều trường hợp các đối tượng lừa đảo lợi dụng tính háms lợi cao, sinh lời trong thời gian ngắn để dụ dỗ người dân chuyển tiền, tham gia vào các sàn giao dịch giả mạo các sàn quốc tế hoặc doanh nghiệp tài chính uy tín. Đây chính là một minh chứng cho hệ quả của sự thiếu sót các quy định, chế tài nghiêm khắc, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích chính đáng của người dùng.

Thứ ba, đảm bảo sự an toàn và tăng trưởng về tài chính, sự tăng trưởng của nền kinh tế nước nhà. Thông qua các cơ chế thu thuế và kiểm soát tài chính liên quan đến tiền kỹ thuật số, doanh nghiệp đóng góp đúng mức thuế và tuân theo quy định về quản lý tài chính, đóng góp cho ngân sách nhà nước và nền kinh tế quốc gia. Đồng thời, việc đặt ra các cơ chế quản lý kiểm soát sẽ phòng ngừa sự dao động trên thị trường tài chính, giảm nguy cơ đối với các hoạt động vi phạm pháp luật khác như lừa đảo, rửa tiền thông qua sàn giao dịch tiền kỹ thuật số.

Bằng việc hoàn thiện pháp luật về tiền kỹ thuật số phát hành bởi doanh nghiệp, chính phủ có thể kiểm soát và quản lý tiền kỹ thuật số phát hành trong lãnh thổ quốc gia, đảm bảo rằng các hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực này tuân theo các quy định và chính sách quốc gia. Trong trường hợp chúng ta tiếp tục e ngại, thờ ơ trong việc điều chỉnh, hoàn thiện

pháp luật tiền kỹ thuật số, đồng tiền này vẫn sẽ phát triển như một xu hướng thiết yếu, và thực tế ở nhiều quốc gia phát triển đã chứng minh điều này, Bởi vậy, việc ban hành mới, sửa đổi, điều chỉnh các quy phạm pháp luật về tiền kỹ thuật số là vô cùng cấp thiết để có thể kiểm soát nó một cách dễ dàng hơn và đưa nó vào đời sống một cách hợp pháp.

5.2. Một số đề xuất nhằm hoàn thiện pháp luật Việt Nam về phát hành tiền kỹ thuật số

Trong tình hình và điều kiện phát triển của thị trường tiền kỹ thuật số tại Việt Nam hiện nay, cần phải nhanh chóng hoàn thiện và bổ sung các quy định pháp luật về vấn đề này trên ba phương diện chủ yếu: khái niệm tiền kỹ thuật số, chủ thể quản lý hoạt động kinh doanh tiền kỹ thuật số, quy trình phát hành tiền kỹ thuật số.

Thứ nhất, cần hoàn thiện và sửa đổi quy định về các khái niệm liên quan đến tiền kỹ thuật số và ngành kinh doanh mặt hàng này. Theo pháp luật Singapore, tiền kỹ thuật số là một loại tài sản, và được xếp vào nhóm động sản. Đây là một bước tiến quan trọng để xác định các cơ chế bảo hộ cho tiền kỹ thuật số trong hoạt động phát hành và giao dịch đồng tiền này. Hiện nay, thực trạng pháp luật Việt Nam chưa đề cập tới bất kỳ định nghĩa nào cũng như chưa có sự phân loại nào liên quan tới tiền kỹ thuật số. Nhận thức được tầm quan trọng của việc xác định tiền kỹ thuật số, bài viết đề xuất bổ sung giải thích thuật ngữ “tiền kỹ thuật số” trong văn bản pháp luật liên quan và xác định tiền kỹ thuật số là một loại tài sản. Cụ thể hơn, không chỉ là một loại động sản, mà căn cứ theo Khoản 1 Điều 105 Bộ luật Dân sự 2015 quy định về tài sản: “Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá, và quyền tài sản”, tiền kỹ thuật số nên được xếp vào nhóm giấy tờ có giá. Bởi, tiền kỹ thuật số có các nét tương đồng với đặc điểm của một loại giấy tờ có giá, gồm: là một loại tài sản do tổ chức pháp hành, trị giá bằng tiền, và có thể chuyển giao được trong giao lưu dân sự. Việc xác định tiền kỹ thuật số thuộc loại tài sản nào sẽ tạo thuận lợi rất lớn để tham chiếu đến việc phát hành loại tài sản đó.

Với tư cách là một loại giấy tờ có giá, ngành nghề kinh doanh tiền kỹ thuật số cần được quy định là một ngành nghề kinh doanh có điều kiện (như có vốn pháp định, ký quỹ, tiền bảo đảm tại ngân hàng tương đương hạn mức tiền kỹ thuật số được phát hành, giao dịch...) như các hoạt động phát hành và giao dịch các loại giấy tờ có giá khác, từ đó, các chủ thể mong muốn tham gia vào lĩnh vực kinh doanh tiền kỹ thuật số cần phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động. Điều này sẽ tránh trường hợp kinh doanh tự phát, bừa bãi, lợi dụng kinh doanh tiền ảo để lừa đảo, rửa tiền hoặc thực hiện các hành vi phạm pháp luật khác. Đồng thời, đây cũng là cơ sở để cơ quan nhà nước có thẩm quyền xây dựng đồng bộ, toàn diện các quy định và triển khai các chính sách quản lý và thu thuế liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh tiền ảo. Đặc biệt, học tập hành lang pháp lý hoàn thiện của Singapore trong quá trình ngăn chặn các hành vi vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh tiền kỹ thuật số, Việt Nam cần bổ sung các quy phạm pháp luật có liên quan đến giao dịch tài sản ảo, tài sản mã hoá trong Luật Phòng, chống rửa tiền. Những quy định rõ ràng, có tính thống nhất, đồng bộ và hiệu lực pháp lý cao trong các văn bản luật sẽ là tiền đề để bảo đảm tính minh bạch và hiệu quả trong quá trình triển khai các hoạt động liên quan đến tài sản ảo, nhất là tiền ảo tại Việt Nam.

Thứ hai, về chủ thể quản lý, cần phải có quy định về cơ quan sẽ kiểm soát các hoạt động phát hành tiền kỹ thuật số nói riêng, kinh doanh tiền kỹ thuật số nói chung. Xét thấy cơ quan quản lý hoạt động phát hành tiền kỹ thuật số của Singapore là Cơ quan tài chính MAS - Monetary Authority of Singapore có các đặc điểm sau đây: là cơ quan giám sát hệ thống tài

chính, ban hành và phát triển các quy định giám sát các tổ chức tài chính nhằm đảm bảo sự phát triển an toàn, lành mạnh của thị trường và sự minh bạch, công bằng trong giao dịch. Cùng với việc thừa nhận tiền kỹ thuật số là một loại giấy tờ có giá như đã nêu trên, việc giám sát các hoạt động liên quan đến phân phối, cung ứng tiền kỹ thuật số được đề xuất thuộc về một cơ quan trực thuộc Bộ Tài chính. Cơ quan này không chỉ đại diện Nhà nước thực hiện việc quản lý, giám sát hệ thống cung ứng, giao dịch tiền kỹ thuật số, mà còn có thể là chủ thể hỗ trợ Bộ Tài chính xây dựng các văn bản hướng dẫn quy định điều kiện thành lập, đăng ký cấp giấy phép phát hành tiền mã hóa và giấy phép kinh doanh dịch vụ tiền mã hóa. Một trong những cơ quan có thể xem xét là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính, bởi cổ phiếu và tiền kỹ thuật số đều thuộc nhóm giấy tờ có giá, theo đó, các hoạt động quản lý cũng có những sự tương đồng nhất định. Đặc biệt, trong quá trình nghiên cứu và so sánh về sự phát hành cổ phiếu lần đầu (Initial Public Offering - IPO) và sự phát hành tiền mã hóa lần đầu (Initial Coin Offering - ICO), một số học giả nhận định hoạt động ICO chính là IPO nhưng với mục đích là kêu gọi vốn để thực hiện một dự án trên trang giấy, còn IPO là nhằm mục đích huy động vốn để doanh nghiệp tiếp tục phát triển các dự án đang diễn ra, nghĩa là doanh nghiệp phải chứng minh những thành tựu hiện có liên quan. Với những điểm tương đồng này, cơ quan quản lý hoạt động về tài sản ảo, cụ thể là tiền kỹ thuật số có thể được xây dựng dựa trên những cơ sở tham khảo sẵn có tại Việt Nam như Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước và cần điều chỉnh để phù hợp với thực tiễn cũng như tính chất của đồng tiền này.

Thứ ba, cần bổ sung và hoàn thiện quy định về phát hành kỹ thuật số, cụ thể về điều kiện thành lập doanh nghiệp, điều kiện và quy trình để doanh nghiệp có thể phát hành, kinh doanh mặt hàng tiền kỹ thuật số một cách hợp pháp.

Đầu tiên, nhất thiết cần ban hành các văn bản quy định thủ tục đăng ký và cấp giấy phép cho các doanh nghiệp phát hành tiền kỹ thuật số, do đây là một loại tài sản mới, đặc biệt, cần phải được hướng dẫn cụ thể để tránh tình trạng vi phạm pháp luật về hành chính hoặc hình sự. Tham chiếu từ thủ tục đăng ký và cấp giấy phép cho các doanh nghiệp phát hành tiền kỹ thuật số tại Singapore, thủ tục đăng ký và cấp giấy phép cho các doanh nghiệp kinh doanh giấy tờ có giá tại Việt Nam quy định trong Luật chứng khoán, Nghị định số 01/2021/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp, đề xuất các quy trình và các yêu cầu như sau, tạm gọi là “thủ tục đăng ký doanh nghiệp kinh doanh tiền kỹ thuật số”:

Các điều kiện doanh nghiệp cần đáp ứng: (1) các doanh nghiệp phải được đăng ký thành lập, phải có tư cách pháp nhân và có trụ sở chính tại Việt Nam; (2) doanh nghiệp phải là doanh nghiệp kinh doanh công nghệ (fintech) đã được cấp phép, nếu là doanh nghiệp không hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh công nghệ trước đó thì phải đăng ký cấp giấy phép hoạt động. Các doanh nghiệp phải kinh doanh trong 02 năm liên tục trước năm đăng ký phát hành tiền kỹ thuật số phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký; (3) mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký phát hành tiền kỹ thuật số từ 30 tỷ đồng trở lên; (4) có phương án phát hành và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành tiền kỹ thuật số được Đại hội đồng cổ đông thông qua; (5) doanh nghiệp phát hành phải tuân thủ quy định của Luật phòng chống rửa tiền, nguyên tắc bảo mật thông tin và các luật khác có liên quan nhằm bảo vệ người tiêu dùng và nhà đầu tư, không được thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích; (6) doanh nghiệp phải đệ trình các giấy tờ cho hoạt động triển khai hệ thống quản lý rủi ro chuyên biệt,

đảm bảo các tiêu chuẩn về bảo mật và kỹ thuật báo cáo định kỳ các giao dịch đã được thực hiện và thông báo kịp thời cho cơ quan quản lý các thay đổi liên quan đến hoạt động của sàn giao dịch; (7) doanh nghiệp có ít nhất một giám đốc thường trú tại Việt Nam, có đội ngũ nhân sự cấp cao được tin nhiệm và đáp ứng đủ tiêu chuẩn về chuyên môn và đạo đức, và có kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với tổ chức theo quy định của Chính Phủ.

Dựa trên những nghiên cứu về thủ tục đăng ký phát hành chứng khoán ra công chúng của Việt Nam cũng như các kinh nghiệm của Singapore về quy trình đăng ký phát hành và giao dịch tiền kỹ thuật số, bài viết đề xuất quy trình tiến hành “Thủ tục đăng ký doanh nghiệp kinh doanh tiền kỹ thuật số” như sau: Một là, doanh nghiệp cần đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận đăng ký phát hành tiền kỹ thuật số sau khi đã nộp đủ các tài liệu cần thiết trong hồ sơ đăng kí và đáp ứng đủ các điều kiện được quy định. Hai là, sau khi được cấp giấy chứng nhận, doanh nghiệp cần công bố bản thông báo phát hành trên 01 tờ báo điện tử hoặc tờ báo in trên 03 số liên tiếp, tiếp đó mới có thể chào bán ra công chúng. Ba là, doanh nghiệp tiến hành phân phối tiền kỹ thuật số theo quy định của luật một cách công bằng, công khai, đảm bảo nhà đầu tư được tiếp cận tới các báo cáo tài chính và các thông tin liên quan được công bố rộng rãi. Bốn là, doanh nghiệp phải báo cáo kết quả của các đợt phân phối cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, kèm theo văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt phát hành.

Trên đây là những gợi mở để hoàn thiện pháp luật Việt Nam về phát hành tiền kỹ thuật số của doanh nghiệp Việt Nam. Việc ban hành mới, bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện các quy định pháp luật không chỉ nhằm giúp cho doanh nghiệp kinh doanh công nghệ tài chính nói chung, phát hành tiền kỹ thuật số nói riêng phát triển thuận lợi, mà còn đóng góp cho sự ổn định và bền vững của nền tài chính, nền kinh tế quốc gia. Trong tương lai gần, Việt Nam cần điều chỉnh các quy định pháp luật theo hướng chấp nhận tiền kỹ thuật số là một loại tài sản có thể giao dịch, trao đổi, và xây dựng cơ chế quản lý, quyết định chủ thể quản lý các đối tượng tham gia thị trường tiền kỹ thuật số.

6. Kết luận

Bài viết đã tập trung khai thác vấn đề phát hành tiền kỹ thuật số của doanh nghiệp tại Việt Nam và đã trình bày một số kinh nghiệm quý báu từ Singapore, cùng với những gợi mở nhằm hoàn thiện pháp luật tại Việt Nam trong lĩnh vực này. Sự ban hành, bổ sung, sửa đổi các văn bản pháp luật về tiền kỹ thuật số là cấp thiết và thiết yếu để đảm bảo một môi trường kinh doanh cởi mở, công bằng, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, cho nhà đầu tư và cho chính Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh đồng tiền kỹ thuật số đang phát triển nhanh chóng, mạnh mẽ.

Việt Nam có tiềm năng lớn và có những điểm mạnh riêng để đẩy mạnh việc phát hành tiền kỹ thuật số và đóng góp vào nền kinh tế quốc gia. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu này, việc hoàn thiện pháp luật và tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong lĩnh vực tiền kỹ thuật số là vô cùng cần thiết. Singapore đã thành công trong việc xây dựng một cơ chế kiểm soát, quản lý phát hành, cung ứng tiền kỹ thuật số chặt chẽ, và Việt Nam có thể học hỏi từ Singapore để phát triển ngành này.

Trong tương lai, thị trường tiền kỹ thuật số có thể đạt được những bước tiến mạnh mẽ. Hi vọng rằng các đề xuất bài viết đã đặt ra sẽ đóng góp vào việc thúc đẩy sự phát triển bền vững của tiền kỹ thuật số tại Việt Nam trong tương lai.

Tài liệu tham khảo:

AWS, “Công nghệ Blockchain là gì?”, Available at: <https://aws.amazon.com/vi/what-is/blockchain/?aws-products-all.sort-by=item.additionalFields.productNameLowercase&aws-products-all.sort-order=asc> (Accessed 17 October 2023).

Cần Văn Lực và Nhóm tác giả Viện Đào tạo và Nghiên cứu BIDV (2020), “*Tiền điện tử khác gì so với tiền ảo, tiền kỹ thuật số?*”, Available at: <https://thitruongtaichinhiente.vn/tien-dien-tu-khac-gi-so-voi-tien-ao-tien-ky-thuat-so-28184.html> (Accessed 12 October 2023).

Chính Phủ (2018), Chỉ thị về tăng cường quản lý các hoạt động liên quan tới Bitcoin và các loại tiền ảo tương tự khác.

Chính Phủ (2021), Nghị định số 01/2021/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp.

Chuong Nguyễn (2019), “*Phân biệt tiền điện tử và tiền ảo*”, Available at: <https://www.vietmis.com/vietmis-blog-dau-tu-40/phan-biet-tien-dien-tu-va-tien-ao.html> (Accessed 12 October 2023).

Hoàng Hương (2017), “Việt Nam và Singapore có nhiều điểm tương đồng để chia sẻ, hỗ trợ nhau phát triển”, Available at: <https://vovworld.vn/vi-VN/khach-moi-cua-vov/viet-nam-va-singapore-co-nhieu-diem-tuong-dong-de-chia-se-ho-tro-nhau-phat-trien-582323.vov> (Accessed 18 October 2023).

Jake Frankenfield (2023), “Cryptocurrency Explained With Pros and Cons for Investment”, Available at: <https://www.investopedia.com/terms/c/cryptocurrency.asp> (Accessed 17 October 2023).

Kiều Mai (2022), “Muốn không bị rớt lại đằng sau, Việt Nam cần phát triển tiền kỹ thuật số”, *VnEconomy*, Available at: <https://vneconomy.vn/muon-khong-bi-rot-lai-dang-sau-viet-nam-can-phat-trien-tien-ky-thuat-so.htm> (Accessed 17 October 2023).

Monetary Authority of Singapore – MAS, “Licensing for Payment Service Providers”, Available at: <https://www.mas.gov.sg/regulation/payments/licensing-for-payment-service-providers/types-of-payment-services> (Accessed 16 October 2023).

Monetary Authority of Singapore – MAS, “Who we are”, Available at: <https://www.mas.gov.sg/who-we-are> (Accessed 15 October 2023).

Phan Anh (2023), “Bước ngoặt tỷ USD với startup Blockchain, tiền số”, *VnEconomy*, Available at: <https://vneconomy.vn/buoc-ngoat-ty-usd-voi-startup-blockchain-tien-so.htm> (Accessed 15 October 2023).

Phan Thị Như Quỳnh (2023), “Một số ý kiến về tiền kỹ thuật số nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp luật điều chỉnh ở Việt Nam”, *Tạp chí điện tử Luật sư Việt Nam*, Available at: <https://lsvn.vn/index.php/mot-so-y-kien-ve-tien-ky-thuat-so-nham-hoan-thien-khuon-kho-phap-luat-dieu-chinh-o-viet-nam-1676945467.html> (Accessed 16 October 2023).

Quốc hội (2019), Luật chứng khoán năm 2019 số 54/2019/QH14.

SBV (2022), “Kết quả khảo sát BIS năm 2022 về tiền kỹ thuật số và tiền điện tử của ngân hàng trung ương”, *vnba.org.vn*, Available at: <https://vnba.org.vn/gop-y-chinh-sach/tiem-hieu-van-ban/quoc-te/item/11806-ket-qua-khao-sat-bis-nam-2022-ve-tien-ky-thuat-so-va-tien-dien-tu-cua-ngan-hang-trung-uong> (Accessed 15 October 2023).

Supreme Court of Singapore (2021), Supreme Court of Judicature Act (Chapter 322), Rules of Court 2021.

T.C.T. Nguyễn (2023), “Một số đề xuất pháp lý về tiền kỹ thuật số”, *Tạp chí Công thương*, Available at: <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/mot-so-de-xuat-phap-ly-ve-tien-ky-thuat-so-102395.htm> (Accessed 16 October 2023).

Triple-A (2023), “Cryptocurrency Ownership Data”, Available at: <https://triple-a.io/crypto-ownership-data/> (Accessed 16 October 2023).

V.D. Nguyễn (2020), “Tiền kỹ thuật số là gì? Những loại tiền ảo, tiền kỹ thuật số phổ biến?”, *Luật Dương gia*, Available at: <https://luatduonggia.vn/tien-ky-thuat-so-la-gi-nhung-loai-tien-ao-tien-ky-thuat-so-pho-bien/> (Accessed 14 October 2023).

Viện Chiến lược và Chính sách tài chính (2023), “Xu hướng phát triển hoạt động kinh tế trên nền tảng công nghệ chuỗi khối (blockchain) và những vấn đề đặt ra đối với chính sách tài chính”, Available at: https://www.mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/l/chi-tiet-tin?dDocName=MOFUCM269075 (Accessed 15 October 2023).

Xuân Trường (2022), Quan điểm của các nước về tiền kỹ thuật số, *Báo Nhân dân*, Available at: <https://nhandan.vn/quan-diem-cua-cac-nuoc-ve-tien-ky-thuat-so-post703130.html> (Accessed 12 October 2023).